

**TÒA ÁNNHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2020/HS-ST

Ngày: 15 - 5 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Văn

Bà Trần Thị Như Ý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Anh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST - HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Nguyễn Tuấn A, sinh ngày 28/10/2000 tại Quảng Bình. Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: TDP X, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Giới tính: Nam. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Không tôn giáo. Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Không nghề nghiệp; Con ông Lê Phương T, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1976; Anh chị em ruột có 03 người, Anh là con đầu trong gia đình, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Sinh ra và lớn lên được gia đình nuôi ăn học hết lớp 12/12 thì nghỉ ở nhà, sinh sống tại địa phương.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/4/2020 đến ngày 14/5/2020 tại TDP X, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

- Bị hại:

1. Bà Trần Thị N, sinh ngày 17/12/1956; địa chỉ: Tổ dân phố S, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. (Đã chết)

2. Ông Bùi Chung Th, sinh ngày 28/3/1977; Địa chỉ: Tổ dân phố A, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt

- Đại diện của bị hại:

1. Ông Lê Phương T, sinh ngày 28/8/1979; Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có mặt.

2. Bà Lê Phương Th, sinh ngày 08/12/1981; Địa chỉ: Tổ dân phố S, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Có đơn xin vắng mặt.

- Đại diện nguyên đơn dân sự:

1. Ông Bùi Chung T, sinh ngày 21/4/1982; Địa chỉ: Tổ dân phố X, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Giám đốc Công ty TNHH Xây dựng tổng hợp T. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phan Văn T, sinh ngày: 01/01/1982; địa chỉ: Tổ dân phố S, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Đoái L, sinh ngày 24/8/1969; Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h00 ngày 13/10/2019, Lê Nguyễn Tuấn A không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 73F1 - 102.69 (xe của anh Phan Văn T) chở bà nội là Trần Thị N lưu thông theo hướng từ đường 15A cắt ngang qua đường Hồ Chí Minh để sang đường Cao Lỗ. Khi đến ngã tư giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh với đường 15A và đường Cao Lỗ thuộc địa phận TDP 9, phường Đồng Sơn, không nhường đường cho xe ô tô BKS 73C - 096.77 do anh Bùi Chung Th điều khiển (xe của Công ty TNHH XDTH T) đi trên đường Hồ Chí Minh là đường ưu tiên theo hướng Bắc - Nam nên đã đâm va với xe ô tô gây tai nạn. Hậu quả, bà Trần Thị N bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba Đồng Hới, đến ngày 18/10/2019 tử vong.

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại ngã tư giao nhau giữa đường Hồ Chí Minh với đường 15A và đường Cao Lỗ. Đường Hồ Chí Minh là đường hai chiều được phân chia bằng vạch sơn màu vàng ngắt quãng, thẳng, rộng 7,63m, trải nhựa bằng phẳng, khoảng cách từ tâm vạch sơn vàng vào mép đường bên phải theo chiều hướng Bắc - Nam là 3,6m. Có các biển báo nguy hiểm: W201b (chỗ ngoặt nguy hiểm), W224 (đường người đi bộ cắt ngang) và W207(giao nhau với đường không ưu tiên). Đường 15A là đường hai chiều được phân chia bằng vạch sơn màu vàng ngắt quãng, rộng 7,55m, có biển báo nguy hiểm W208 (giao nhau với đường ưu tiên). Đường Cao Lỗ là đường hai chiều, không có vạch sơn phân chia, rộng 5,20m, có biển báo nguy hiểm W208 (giao nhau với đường ưu tiên). Chiều hướng khám nghiệm từ huyện Bố Trạch đi huyện Quảng Ninh.

Xác định điểm mốc là mép cầu phía nam của cầu Đồng Lực trên đường Hồ Chí Minh; Mép đường chuẩn là mép đường bên phải đường Hồ Chí Minh theo hướng từ huyện Bố Trạch đi huyện Quảng Ninh, xác định các vị trí như sau:

Vị trí số (1): Vết phanh nằm trên đường Hồ Chí Minh, hướng theo chiều khám nghiệm, dạng đường thẳng, kích thước 22,5m x 0,45m. Điểm đầu cách điểm mốc 20,10m về phía hướng đi huyện Quảng Ninh và cách mép đường chuẩn là 2,32m. Điểm cuối cách mép đường chuẩn là 2,10m.

Vị trí số (2): Vết phanh nằm trên đường Hồ Chí Minh, hướng theo chiều khám nghiệm, dạng đường thẳng, liền nét, kích thước 20,57m x 0,45m. Điểm đầu cách điểm đầu vết phanh (1) về hướng đi Quảng Ninh là 1,03m và cách mép đường chuẩn là 0,45m. Điểm cuối cách mép đường chuẩn là 0,25m.

Vị trí số (3): Vết cà trượt nằm trên đường Cao Lỗ, dạng đường thẳng, đứt nét, chiều dài 5,82m. Điểm đầu cách điểm đầu vết phanh (2) về hướng đi huyện Quảng Ninh là 33,89m và cách mép đường chuẩn là 2,76m. Điểm cuối nằm ngay dưới gác để chân trước bên trái của xe mô tô BKS 73F1 - 102.69, cách mép đường chuẩn 6,34m.

Số (4) vị trí xe mô tô BKS 73F1 - 102.69: Sau tai nạn xe nằm nghiêng sang trái, trên đường Cao Lỗ, đầu xe hướng về phía đi đường Hồ Chí Minh, đuôi xe hướng về đường Cao Lỗ đi Trại giam Đồng Sơn. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp sau cách điểm đầu vết cà trượt (3) về hướng đi huyện Quảng Ninh là 3,26m và cách mép đường chuẩn là 6,64m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp trước cách mép đường chuẩn là 5,82m.

Số (5) vị trí xe ô tô BKS 73C - 096.77: Sau tai nạn xe dừng đỗ tự nhiên trên đường Hồ Chí Minh, đầu xe ô tô hướng đi huyện Quảng Ninh, đuôi xe hướng đi huyện Bố Trạch. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp sau cách hình chiếu tâm trục bánh lốp sau của xe mô tô BKS 73F1 - 102.69 hướng đi huyện Quảng Ninh là 10,42m và cách mép chuẩn 0,3m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh lốp trước nằm trên mép đường chuẩn.

Ngày 18/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y, giám định nguyên nhân chết của bà Trần

Thị N. Tuy nhiên gia đình nạn nhân cho rằng bà N tử vong do tai nạn giao thông nên cam đoan và đề nghị không giải phẫu tử thi.

Kết luận giám định số 923/GĐ - PC09 ngày 06/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Đã xảy ra va chạm giữa xe ô tô BKS 73C - 096.77 với xe mô tô BKS 73F1 - 102.69. Phần dưới mặt ngoài bên phải ba đờ xóc trước của xe ô tô BKS 73C - 096.77 va chạm với ốp nhựa đèn xi nhan sau bên phải, mặt ngoài bên phải tay dắt sau, mặt ngoài bên phải ốp nhựa đuôi xe, mặt ngoài phía dưới bên phải ốp nhựa đuôi xe và bên phải chắn bùn sau của xe mô tô BKS 73F1 - 102.69 theo hướng từ phải sang trái so với trục chuyển động của xe mô tô BKS 73F1 - 102.69.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho đại diện Công ty TNHH XDTH T là anh Bùi Chung T 01 xe ô tô BKS 73C-096.77, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy đăng ký, 02 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô BKS 73C-096.77; trả lại cho anh Bùi Chung Th 01 giấy phép lái xe hạng E; trả lại cho anh Phan Văn T 01 xe mô tô BKS 73F1-102.69 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Chung Th và Bùi Chung T đã hỗ trợ cho gia đình bà Trần Thị N 122.000.000 đồng. Lê Nguyễn Tuấn A đã bồi thường cho anh Bùi Chung T 20.000.000 đồng tiền sửa chữa xe ô tô BKS 73C - 096.77. Đại diện gia đình bà Trần Thị N không yêu cầu Lê Nguyễn Tuấn A bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho A do mối quan hệ gia đình.

Tại bản cáo trạng số 11/CT – VKSDH - TA ngày 30 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới truy tố bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A ra trước Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã phát biểu lời luận tội, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A đã thực hiện. Giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015: xử phạt Lê Nguyễn Tuấn A từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Ý kiến của bị cáo: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

Ý kiến của đại diện gia đình người bị hại, người bị hại và nguyên đơn dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đồng Hới, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân thành phố Đồng Hới, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt bà Lê Phương Th là đại diện gia đình người bị hại, vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng nhưng sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định tội danh và quyết định hình phạt đối với bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn do Công an thành phố Đồng Hới lập lúc 08 giờ 30 phút ngày 05 tháng 11 năm 2019; kết luận giám định số 923/GĐ-PC09 ngày 06/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình cũng như phù hợp với lời trình bày của người bị hại, người làm chứng, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17h00 ngày 13/10/2019, Lê Nguyễn Tuấn A không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô BKS 73F1 - 102.69 chở bà nội là Trần Thị Ng đi đến ngã tư giao nhau với đường ưu tiên thuộc TDP 9, phường Đồng Sơn, không nhường đường cho xe ô tô BKS 73C - 096.77 do anh Bùi Chung Thh điều khiển đi trên đường Hồ Chí Minh là đường ưu tiên gây tai nạn. Hậu quả bà Trần Thị N tử vong sau khi được đưa đi cấp cứu. Hành vi của Lê Nguyễn Tuấn A đã vi phạm quy định tại khoản 9 Điều 8 và khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng. Do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Hới đã truy tố.

[3] Xét tính chất nguy hiểm, mức độ hậu quả của hành vi và nhân thân của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng, sức

khỏe của người khác. Bị cáo A có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để biết được việc điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi chưa được học luật và chưa được cấp giấy phép lái xe là vi phạm pháp luật. Nhưng bị cáo không chấp hành, đã thực hiện hành vi điều khiển xe mô tô chở bà Trần Thị N tham gia giao thông lại không nhường đường cho xe ô tô BKS 73C - 096.77 do anh Bùi Chung Th điều khiển đi trên đường ưu tiên nên gây ra tai nạn. Hậu quả bà Trần Thị N tử vong. Do đó cần xét xử bị cáo một mức án nghiêm trọng xứng với hành vi mà bị cáo gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, đại diện gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có công với cách mạng (ông nội được tặng huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước, ông ngoại là thương binh hạng 4/4) nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; có nơi cư trú ổn định, người bị hại là bà nội của bị cáo nên cần áp dụng quy định tại Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng hình phạt dưới khung hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo để có điều kiện giúp đỡ gia đình.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Chung Th và Bùi Chung T đã hỗ trợ cho gia đình bà Trần Thị N 122.000.000 đồng. Lê Nguyễn Tuấn A đã bồi thường cho anh Bùi Chung T 20.000.000 đồng tiền sửa chữa xe ô tô BKS 73C - 096.77. Đại diện gia đình bà Trần Thị N không yêu cầu Lê Nguyễn Tuấn A bồi thường về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho A do mối quan hệ gia đình. Ngoài ra, bị hại và đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự, nên HĐXX không xem xét.

[7] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Đồng Hới đã thu giữ và trả lại cho đại diện Công ty TNHH XDTH T là anh Bùi Chung T 01 xe ô tô BKS 73C-096.77, 01 giấy chứng nhận kiểm định, 01 giấy đăng ký, 02 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe ô tô BKS 73C-096.77; trả lại cho anh Bùi Chung Th 01 giấy phép lái xe hạng E; trả lại cho anh Phan Văn T 01 xe mô tô BKS 73F1-102.69 và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe. Do các vật chứng đã được xử lý nên HĐXX không xem xét gì thêm.

[8] Liên quan trong vụ án có anh Phan Văn T là chủ xe mô tô mà bị cáo A đã sử dụng để tham gia giao thông nhưng anh T không giao xe cho bị cáo A sử dụng khi chưa

đủ điều kiện nên không có căn cứ xử lý. Tại phiên tòa, cần nhắc nhở thêm về việc quản lý tài sản để nâng cao tinh thần và trách nhiệm phòng ngừa tội phạm.

[9] Án phí Hình sự sơ thẩm, án phí Dân sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 BLTTHS năm 2015; Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Xử phạt bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A 30 (Ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 15/5/2020).

Giao bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định hoặc buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 21, 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo, người đại diện của người bị hại; người bị hại và nguyên đơn dân sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (15/5/2020) để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử theo trình tự phúc thẩm. Riêng đại diện người bị hại bà Lê Phương Th và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi cư trú./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lư hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Phúc Nam

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Văn

Trần Thị Như Ý

Nguyễn Phúc Nam

Nơi nhận:

- TAND tỉnh.
- VKSND tỉnh.
- VKSND thành phố Đồng Hới.
- Công an thành phố Đồng Hới.
- Chi cục THADS thành phố Đồng Hới.
- THA phạt tù.
- Người tham gia tố tụng.
- Lư hồ sơ.
- Lưu án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Phúc Nam